

Địa chỉ thường trú : Số 77, tổ 26B, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Trình độ văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Trình độ chính trị : Sơ cấp

Quá trình công tác:

- Từ 9/1997 - 3/2003 : Chuyên viên Bưu điện Tỉnh Bắc Kạn

- Từ 4/2003 - 7/2011 : Chuyên viên Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội (nay là Công ty Cổ phần Hacisco)

- Từ 8/2011 đến nay : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Hacisco

Số cổ phần nắm giữ : 600 CP

- Những thay đổi trong Ban điều hành: không

- Số lượng Cán bộ công nhân viên và tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

+ Số lượng CBCNV: 103 người

+ Tóm tắt chính sách:

. CBCNV được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo thang bảng lương của Nhà nước.

. CBCNV được Công ty mua bảo hiểm thân thể hàng năm;

. Có quy chế về chi tiêu hiệu, hỷ, ốm đau, sinh đẻ, trợ cấp khó khăn cho CBCNV;

. Có thỏa ước lao động tập thể được ký kết giữa toàn thể CBCNV trong Công ty và Ban lãnh đạo Công ty.

. Có quy chế dân chủ.

II.3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư lớn trong năm: không có

- Các công ty con, công ty liên kết: không có

II.4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính:

TT	Chỉ tiêu đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng	Năm 2012	Năm 2013	Tỷ lệ % 2013/2012
1	Tổng giá trị tài sản	206.083.346.161	236.758.447.964	115%
2	Doanh thu thuần	136.769.169.728	87.998.027.870	64.34%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.016.084.876	5.351.096.061	265%
4	Lợi nhuận khác	4.490.197.869	-882.680.648	-19.66%
5	Lợi nhuận trước thuế	6.506.282.745	4.468.415.413	68.68%
6	Lợi nhuận sau thuế	4.953.117.595	3.502.557.294	70.7%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		3-5% (dự kiến)	

Các chỉ tiêu khác:

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

TT	Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	3.23	2.54	
	+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ - Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn)	3.07	2.45	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.265	0.346	
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.361	0.529	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	+ Vòng quay hàng tồn kho (<u>Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân</u>)	13.45	10.47	
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.62	0.37	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.033	0.0398	
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.033	0.0226	
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.024	0.0148	
	+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.016	0.0608	

c) Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- Cổ phần: Tổng số cổ phần: 8 triệu; trong đó :

- + Cổ phần chuyển nhượng tự do : 5.790.000 CP
- + Cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 2.210.000 CP (Tập đoàn BCVT VN)

- Cơ cấu cổ đông:

+ Theo tỷ lệ sở hữu :

- * Cổ đông lớn (sở hữu >400.000CP) : 02 cổ đông
- * Cổ đông nhỏ (sở hữu <400.000CP) : 1.975 cổ đông

+Theo cổ đông tổ chức, cá nhân:

- * Cổ đông tổ chức : 55 cổ đông
- * Cổ đông cá nhân : 1.922 cổ đông

+ Theo cổ đông trong nước, nước ngoài :

- * Cổ đông trong nước : 1.815 cổ đông
- * Cổ đông nước ngoài : 162 cổ đông

+ Theo cổ đông nhà nước, cổ đông khác :

- * Cổ đông nhà nước : 01 cổ đông
- * Cổ đông khác : 1.976 cổ đông

- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

- Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

- Các chứng khoán khác: không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

III.1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2013 nền kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng vẫn đang trong giai đoạn khó khăn, chưa có dấu hiệu phục hồi rõ rệt, ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Trong năm, chính sách tài khóa tiếp tục thắt chặt, Chính phủ giảm chi tiêu công do đó các dự án có vốn ngân sách bị cắt giảm, chưa có nguồn vốn rõ ràng hoặc chưa thể bố trí được nguồn vốn kịp thời. Nhiều dự án đầu tư trong năm 2013 bị các Chủ đầu tư dừng, dẫn hoặc hoãn thi công. Tập đoàn Bưu Chính Viễn thông cắt giảm lớn về đầu tư xây dựng cơ bản, số lượng dự án xây lắp viễn thông cũng như định mức bị cắt giảm lớn. Mặt khác, nhiều dự án xây lắp triển khai trong năm không kết thúc được dự án theo kế hoạch đề ra do Chủ đầu tư chưa bố trí được nguồn vốn kịp thời, tiến độ cấp vật tư chậm do chưa có vốn,... Đây cũng chính là nguyên nhân khách quan ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD năm 2013.

Nhận thức được những khó khăn, thách thức Ban lãnh đạo Công ty cùng toàn thể CBCNV đã cố gắng quyết tâm để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.

Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	Tỷ lệ TH 2013/KH 2013	Tỷ lệ TH 2013 /TH 2012
1	Doanh thu	136.7	87	87.9	101%	64.37%
2	Lợi nhuận sau thuế	4.95	3.5	3.502	100%	68.68%
3	Lãi cổ tức		3-5%	3-5% (dự kiến)		70.7%

Ban điều hành Công ty định hướng cụ thể như sau:

- Công tác phát triển thị trường:

+ Ban lãnh đạo Công ty đã phân tích đánh giá và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đồng chí lãnh đạo chủ chốt, các đồng chí Phó Tổng Giám đốc đến các Giám đốc xí nghiệp việc phát triển thị trường.

+ Cùng cố và giữ vững các thị trường truyền thống là các VNPT tỉnh thành, đặc biệt là các đơn vị lớn của VNPT như: Viễn thông Hà Nội, Viễn thông TP HCM, Công ty viễn thông liên tỉnh (VTN), Công ty thông tin di động Mobiphone, Vinaphone,....

+ Tích cực triển khai mảng thiết bị trong ngành và tiến tới là thương mại ngoài ngành để tích lũy kinh nghiệm. Nếu đánh giá thấy hiệu quả sẽ định hướng là một trong những ngành nghề kinh doanh mũi nhọn. Phát triển kinh doanh về các giải pháp và sản phẩm công nghệ thông tin, viễn thông. Phát triển mối quan hệ với các đối tác trong ngành VNPT-G, là đơn vị thành viên trực thuộc Mobiphone, các đơn vị cung cấp lâu năm các sản phẩm cho Viễn thông Hà Nội như: VDT, NDC,... Đây là lĩnh vực mới nên Công ty xem xét cẩn trọng để có thể vừa có thể tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận, vừa bảo toàn vốn.

+ Tập trung tiếp cận mảng công việc xây lắp điện lực do Tổng Công ty Điện lực Hà Nội và Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc làm chủ đầu tư. Tiếp cận dự án của UBND Quận, huyện các tỉnh thành, đặc biệt là TP Hà Nội.

+ Tiếp tục bám sát các dự án Nông nghiệp thủy lợi và tu bổ sửa chữa đề điều do Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn làm chủ đầu tư. Ngoài ra, Công ty sẽ tập trung tiếp cận những mảng công việc liên quan đến cải tạo hè, đường, các dự án chỉnh trang đô thị,...

+ Triển khai xây lắp ngoài ngành như Viettel, FPT,... Tuy nhiên, đây là những dự án có tính rủi ro cao vì thời gian thu hồi vốn lâu, thủ tục tạm ứng, thanh toán các công trình khó khăn và kéo dài.

- Công tác quản lý:

+ Sửa đổi bổ sung xong quy chế nội bộ để phù hợp với giai đoạn phát triển mới, thực hiện năm 2013.

+ Sửa đổi bổ sung Quy chế tài chính mới để thực hiện năm 2014.

+ Phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng giám đốc, gắn quyền hạn và trách nhiệm của từng thành viên Ban Tổng Giám đốc. Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc ngoài việc phân công nhiệm vụ cụ thể có trách nhiệm tìm kiếm công việc cho các đơn vị trong Công ty.

+ Tăng cường công tác quản trị nhất là quản trị tài chính để đảm bảo không bị mất vốn và tăng cường công tác quản lý của phòng ban chức năng đối với các đơn vị sản xuất. Giảm tối đa chi phí quản lý doanh nghiệp để đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

+ Tiếp tục tái cấu trúc, hợp lý hóa bộ máy điều hành và sản xuất của Công ty. Nâng cao tinh thần, trách nhiệm và hiệu quả làm việc của cán bộ công nhân viên.

+ Đào tạo đội ngũ lao động hiện có để tích lũy kinh nghiệm, đáp ứng và theo kịp các lĩnh vực kinh doanh mới của Công ty.

+ Tăng cường công tác thu hồi công nợ khách hàng. Cố gắng giải quyết dứt điểm các công nợ tồn đọng lâu và khó đòi. Đẩy nhanh tiến độ công tác thu hồi công nợ nội bộ. Hiện nay, cơ quan chức năng đang vào cuộc giúp đỡ Công ty trong việc thu hồi công nợ của một số đối tượng không còn làm việc ở Công ty.

III.2. Tình hình tài chính

TT	Chỉ số tài chính	Năm 2012	Năm 2013
1	Hiệu quả sử dụng TSLĐ (Doanh thu thuần/Tài sản lưu động bình quân) (%)	77.0	43
2	Hiệu quả sử dụng TSCĐ (Doanh thu thuần/GTCL Tài sản cố định bình quân) (%)	1,603.12	2,995
3	Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản(%)	3.2	1.89
4	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản(%)	2.4	1.48
5	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn(%)	26.5	34.61
6	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn(%)	73.5	65.39
7	Nợ phải thu/Tổng doanh thu (%)	84.5	172.48
8	Nợ phải thu/Tổng tài sản (%)	56.08	64.11

III.3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Sửa đổi bổ sung xong quy chế nội bộ để phù hợp với giai đoạn phát triển mới, thực hiện năm 2013.

- Sửa đổi bổ sung Quy chế tài chính mới để thực hiện năm 2014.

- Phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng giám đốc, gắn quyền hạn và trách nhiệm của từng thành viên Ban Tổng Giám đốc. Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc ngoài việc phân công nhiệm vụ cụ thể có trách nhiệm tìm kiếm công việc cho các đơn vị trong Công ty.

- Tăng cường công tác quản trị nhất là quản trị tài chính để đảm bảo không bị mất vốn và tăng cường công tác quản lý của phòng ban chức năng đối với các đơn vị sản xuất. Giảm tối đa chi phí quản lý doanh nghiệp để đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- Tiếp tục tái cấu trúc, hợp lý hóa bộ máy điều hành và sản xuất của Công ty. Nâng cao tinh thần, trách nhiệm và hiệu quả làm việc của cán bộ công nhân viên.

- Đào tạo đội ngũ lao động hiện có để tích lũy kinh nghiệm, đáp ứng và theo kịp các lĩnh vực

kinh doanh mới của Công ty.

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ khách hàng. Cố gắng giải quyết dứt điểm các công nợ tồn đọng lâu và khó đòi. Đẩy nhanh tiến độ công tác thu hồi công nợ nội bộ. Hiện nay, cơ quan chức năng đang vào cuộc giúp đỡ Công ty trong việc thu hồi công nợ của một số đối tượng không còn làm việc ở Công ty.

III.4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Ban lãnh đạo Công ty đã phân tích đánh giá và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đồng chí lãnh đạo chủ chốt, các đồng chí Phó Tổng Giám đốc đến các Giám đốc xí nghiệp việc phát triển thị trường.

- Củng cố và giữ vững các thị trường truyền thống là các VNPT tỉnh thành, đặc biệt là các đơn vị lớn của VNPT như: Viễn thông Hà Nội, Viễn thông TP HCM, Công ty viễn thông liên tỉnh (VTN), Công ty thông tin di động Mobiphone, Vinaphone,....

- Tích cực triển khai mảng thiết bị trong ngành và tiến tới là thương mại ngoài ngành để tích lũy kinh nghiệm. Nếu đánh giá thấy hiệu quả sẽ định hướng là một trong những ngành nghề kinh doanh mũi nhọn. Phát triển kinh doanh về các giải pháp và sản phẩm công nghệ thông tin, viễn thông. Phát triển mối quan hệ với các đối tác trong ngành VNPT-G, là đơn vị thành viên trực thuộc Mobiphone, các đơn vị cung cấp lâu năm các sản phẩm cho Viễn thông Hà Nội như: VDT, NDC,... Đây là lĩnh vực mới nên Công ty xem xét cẩn trọng để có thể vừa có thể tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận, vừa bảo toàn vốn.

- Tập trung tiếp cận mảng công việc xây lắp điện lực do Tổng Công ty Điện lực Hà Nội và Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc làm chủ đầu tư. Tiếp cận dự án của UBND Quận, huyện các tỉnh thành, đặc biệt là TP Hà Nội.

- Tiếp tục bám sát các dự án Nông nghiệp thủy lợi và tu bổ sửa chữa đê điều do Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn làm chủ đầu tư. Ngoài ra, Công ty sẽ tập trung tiếp cận những mảng công việc liên quan đến cải tạo hè, đường, các dự án chỉnh trang đô thị,...

- Triển khai xây lắp ngoài ngành như Viettel, FPT,... Tuy nhiên, đây là những dự án có tính rủi ro cao vì thời gian thu hồi vốn lâu, thủ tục tạm ứng, thanh toán các công trình khó khăn và kéo dài.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động của Công ty

IV.1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Mặc dù năm 2013 có rất nhiều khó khăn và thách thức trong nền kinh tế nói chung và trong lĩnh vực hoạt động truyền thống của HACISCO nói riêng Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty đã cùng với CBCNV trong Công ty quyết tâm triển khai phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông ngày 24/5/2013:

- Chỉ tiêu doanh thu:	87.000.000.000 đồng
- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế :	3.500.000.000 đồng
- Chỉ tiêu cổ tức:	3-5% (dự kiến)

Kết quả đạt được:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện 2013	Tỉ lệ so với NQ
1	Tổng doanh thu	87 tỷ đồng	87.9 tỷ đồng	101%
2	Lợi nhuận sau thuế	3.5 tỷ đồng	3.502 tỷ đồng	100%
3	Cổ tức	3-5%		

Kết quả đạt được về doanh thu là 87.9 tỷ đạt 101% so với kế hoạch đề ra, lợi nhuận là 3.502 tỷ đạt được 100% so với mục tiêu của Đại hội Cổ đông.